BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 36/2014/TT-BLĐTBXH	*Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2014*

THÔNG TƯ
Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với hệ thống chống rơi ngã cá nhân

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục An toàn lao động;

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư Quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với hệ thống chống rơi ngã cá nhân.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với hệ thống chống rơi ngã cá nhân.

Ký hiệu: QCVN 23:2014/BLĐTBXH.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 6 năm 2015.

Điều 3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Doãn Mậu Diệp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QCVN 23:2014/BLĐTBXH

QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA ĐỐI VỚI HỆ THỐNG CHỐNG RƠI NGÃ CÁ NHÂN

National technical regulation for Personal fall-arrest systems

HÀ NỘI - 2014

Lời nói đầu

QCVN 23:2014/BLĐTBXH do Cục An toàn lao động biên soạn, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành theo Thông tư số 36/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2014, sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Khoa học và Công nghệ.

QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA ĐỐI VỚI HỆ THỐNG CHỐNG RƠI NGÃ CÁ NHÂN
National technical regulation for Personal fall-arrest systems

1. QUY ĐỊNH CHUNG

1.1. Phạm vi điều chỉnh

1.1.1. Quy chuẩn này quy định các yêu cầu về an toàn, phương pháp thử, ghi nhãn, đóng gói, bảo quản và sử dụng đối với:

- Dây đỡ cả người được giới hạn để sử dụng cho một người với khối lượng tổng không vượt quá 100 kg.

- Dây treo và thiết bị hấp thụ năng lượng gồm hai loại thiết bị hấp thụ năng lượng sau:

+ Loại 1 được sử dụng trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân khi lắp đặt ở khoảng cách rơi tự do được giới hạn tối đa là 1,8 m và nếu xảy ra rơi, xung lực giới hạn tối đa là 4,0 kN.

+ Loại 2 được sử dụng trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân được lắp đặt ở khoảng cách rơi tự do được giới hạn tối đa là 4,0 m và nếu xảy ra rơi, xung lực giới hạn tối đa là 6,0 kN. Dây treo và thiết bị hấp thụ năng lượng được giới hạn để sử dụng cho một người với khối lượng tổng không vượt quá 100 kg.

- Dây cứu sinh tự co, bao gồm cả dây cứu sinh tự co có một thiết bị cứu hoàn chỉnh được giới hạn để sử dụng cho một người với khối lượng tổng không vượt quá 100 kg.

- Đường ray thẳng đứng và dây cứu sinh thẳng đứng kết hợp với bộ hãm rơi ngã kiểu trượt được giới hạn để sử dụng cho một người với khối lượng tổng không vượt quá 100 kg.

- Các bộ phận nối có cổng tự đóng và tự khóa được làm từ các vật liệu bằng kim loại được giới hạn để sử dụng cho một người với khối lượng tổng không vượt quá 100 kg.

Đối với các loại dây, thiết bị và các bộ phận trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân nêu trên được sử dụng ở điều kiện làm việc đặc biệt (như ở những nơi tồn tại những hạn chế khác thường có liên quan đến việc đi vào nơi làm việc hoặc những yếu tố môi trường đặc biệt), ngoài việc tuân theo các quy định của quy chuẩn này, còn phải tuân theo các quy định khác có liên quan.

1.1.2. Quy chuẩn này quy định các yêu cầu, các phương pháp thử đối với các hệ thống chống rơi ngã cá nhân hoàn chỉnh được giới hạn để sử dụng cho một người với khối lượng tổng không vượt quá 100 kg, khi hoạt động, nó sẽ giữ người bị rơi và hạn chế xung lực tối đa là 6 kN.

1.1.3. Quy chuẩn này không áp dụng đối với từng loại dây, thiết bị và các bộ phận trong hệ thống sau:

1.1.3.1. Đối với dây đỡ cả người:

- Dây bụng hoặc dây ngực.

- Tất cả những kiểu dây khác không được thiết kế để sử dụng trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân.

- Những quy định đặc biệt khác cho dây đỡ cả người, sử dụng riêng trong hệ thống điều khiển lên xuống hoặc hệ thống dẫn trong không gian hạn chế.

1.1.3.2. Đối với dây treo và thiết bị hấp thụ năng lượng:

- Hệ thống chống rơi ngã cá nhân kết hợp với dây treo không có thiết bị hấp thụ năng lượng hoặc không có biện pháp tiêu tán năng lượng.

- Dây treo đặc biệt và thiết bị hấp thụ năng lượng là một tập hợp không thể thiếu đối với các bộ phận của hệ thống chống rơi ngã cá nhân (nghĩa là chỉ có thể tách bằng cách cắt hoặc bằng công cụ đặc biệt)

1.1.3.3. Đối với đường ray thẳng đứng và dây cứu sinh thẳng đứng kết hợp với bộ hãm rơi ngã kiểu trượt:

- Các đường ray và dây cứu sinh nghiêng (nghĩa là chúng được lắp đặt sao cho góc tạo thành giữa trục thẳng đứng và dây cứu sinh hoặc đường ray lớn hơn 15^0 khi nhìn từ hình chiếu cạnh).

- Các bộ phận được lắp nằm ngang của các đường ray hoặc dây cứu sinh hỗn hợp (nghĩa là các đường ray hoặc dây có cả bộ phận được lắp nằm ngang và thẳng đứng được liên kết với nhau bằng các mối nối).

1.1.3.4. Đối với các bộ phận nối có cổng tự đóng và tự khóa:

- Các chi tiết liên kết, các khóa chốt, các khóa điều chỉnh và các phụ kiện bằng kim loại khác được sử dụng trong sản xuất các dây đỡ cả người được quy định trong TCVN 7802-6:2008 (ISO 10333-6) Hệ thống chống rơi ngã cá nhân - Các phép thử tính năng của hệ thống.

- Các bộ phận nối được sử dụng cho mục đích nâng vật liệu.

- Các bộ phận nối được sử dụng trong các tình huống đặc biệt, chẳng hạn để giải cứu hoặc dẫn dây.

1.1.3.5. Hệ thống chống rơi ngã cá nhân hoàn chỉnh:

- Hệ thống chống rơi ngã cá nhân có sử dụng dây lưng hoặc dây ngực là bộ phận giữ người duy nhất.

- Hệ thống chống rơi ngã cá nhân kết hợp với các dây treo mà không có các thiết bị hấp thụ năng lượng hoặc các biện pháp tiêu tán năng lượng.

- Các hệ thống phụ và các bộ phận không thuộc phạm vi áp dụng của bộ tiêu chuẩn TCVN 7802.

- Thiết bị được sử dụng với mục đích nâng vật liệu.

1.2. Đối tượng áp dụng

1.2.1. Các tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, lưu thông và sử dụng đối với từng loại dây, thiết bị và các bộ phận trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân như đã nêu ở mục 1.1.

1.2.2. Các tổ chức kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hóa, các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

1.3. Giải thích từ ngữ

Trong quy chuẩn này sử dụng các thuật ngữ, định nghĩa như sau:

- Dây đỡ cả người là bộ phận của thiết bị đỡ cả người để giữ người ở trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân.

- Dây chính là dây buộc dây đỡ cả người được chế tạo để truyền tải, đỡ cơ thể người hoặc làm giảm áp lực lên người trong quá trình rơi và sau khi sự rơi kết thúc.

- Dây phụ là dây được thiết kế cùng với dây đỡ cả người, không phải dây chính.

- Khóa phanh là phụ kiện gồm hai phần được thiết kế để dễ dàng đeo và tháo dây đỡ cả người.

- Khóa điều chỉnh là phụ kiện được thiết kế để dễ dàng kéo dài và thu ngắn dây, điều chỉnh theo kích thước và hình dáng khác nhau của cơ thể người.

- Chi tiết liên kết chống rơi ngã là phụ kiện bắt buộc, được thiết kế như điểm liên kết để kết nối với hệ thống chống rơi ngã.

- Chi tiết liên kết tại vị trí làm việc là phụ kiện bắt buộc, được thiết kế riêng như điểm liên kết để kết nối với hệ thống tại vị trí làm việc

- Chi tiết liên kết điều khiển lên/xuống là phụ kiện không bắt buộc, được thiết kế riêng như điểm liên kết để kết nối với hệ thống điều khiển lên/xuống.

- Chi tiết liên kết dẫn trong không gian hạn chế là phụ kiện không bắt buộc, được thiết kế riêng như điểm liên kết nối với hệ thống dẫn trong không gian hạn chế.

- Đĩa đóng là đĩa được cắt rãnh cho phép những dây riêng rẽ giao nhau và được giữ không bị quấn vào nhau tại vị trí đó.

- Hãm dây là chi tiết hãm mà khi vào dây, thu gọn lại phần chiều dài thừa của dây sau khi điều chỉnh.

- Miếng đệm là phần đỡ được lắp thêm với dây chính, làm gia tăng cục bộ chiều dày và chiều rộng của dây.

- Giá đỡ ở phía sau tại vị trí làm việc là giá đỡ phía sau cứng hoặc nửa cứng có thể kết hợp với dây đỡ cả người.

- Móc treo dụng cụ là bộ phận thường được lắp đồng bộ với dây thắt lưng của dây đỡ cả người được dùng để gắn tạm các dụng cụ với đây đỡ trong khi làm việc.

- Khối lượng tổng là tổng khối lượng của người sử dụng cộng với quần áo và thiết bị mang theo.

- Hệ thống chống rơi ngã cá nhân là hệ thống được thiết kế để chống rơi ngã từ trên cao, giảm thiểu xung lực khi rơi, kiểm soát toàn bộ khoảng cách rơi để ngăn ngừa việc va vào nền đất hoặc vật cản khác và để giữ người rơi xuống trong một tư thế thích hợp.

- Hệ thống tại vị trí làm việc là hệ thống cho phép người làm việc có sự hỗ trợ của phương tiện bảo vệ cá nhân sao cho việc rơi ngã được ngăn ngừa.

- Hệ thống điều khiển đi xuống là hệ thống mà nhờ đó người công nhân có thể đi xuống từ vị trí này đến vị trí khác bằng cách tụt xuống hoặc biện pháp khác trong khi bị treo lơ lửng trên dây đỡ.

- Hệ thống dẫn trong không gian hạn chế là hệ thống được sử dụng trong điều kiện làm việc khi người công nhân phải di chuyển trong không gian hẹp hoặc bị hạn chế bằng cách dùng thang hoặc treo trên dây đỡ và ở nơi việc di chuyển khẩn cấp chỉ có thể thực hiện được ở vị trí gần như thẳng đứng.

- Dây treo là vật liệu mềm dẻo, dài được sử dụng cùng với thiết bị hấp thụ năng lượng như một hệ thống phụ để nối trong hệ thống chống rơi ngã.

- Dây treo có thể điều chỉnh được là dây treo bao gồm một cơ cấu cho phép điều chỉnh chiều dài của dây ngắn lại hoặc dài ra.

- Thiết bị hấp thụ năng lượng là bộ phận được thiết kế để tiêu tán động năng tạo ra trong khi rơi và hạn chế xung lực tác dụng lên hệ thống chống rơi ngã, dụng cụ neo và người sử dụng.

- Dây treo hấp thụ năng lượng là dây treo có một thiết bị hấp thụ năng lượng hoàn chỉnh.

- Đây đỡ cả người có thiết bị hấp thụ năng lượng là dây đỡ cả người có một thiết bị hấp thụ năng lượng hoàn chỉnh.

- Độ giãn cố định là sự chênh lệch về chiều dài theo trục dọc của thiết bị hấp thụ năng lượng trước và sau khi sử dụng.

- Chiều dài theo trục dọc là khoảng cách theo đường thẳng được đo giữa đầu chịu tải với đầu kia của một thiết bị hấp thụ năng lượng dưới một lực kéo căng.

- Sử dụng có hiệu quả là khi thiết bị hấp thụ năng lượng bắt đầu và liên tục kéo dài đến độ giãn cố định để tiêu tán năng lượng tác dụng lên nó, khi đó nó đã được sử dụng có hiệu quả.

- Khoảng cách rơi tự do là tổng khoảng cách theo phương thẳng đứng mà người công nhân bắt đầu bị rơi dưới tác dụng của trợ lực và lực cản của không khí đến lúc bắt đầu chịu tác dụng của xung lực.

- Bộ phận là phần cấu thành của hệ thống chống rơi ngã hoặc hệ thống phụ được hoàn thiện trong quá trình sản xuất của nhà chế tạo và có thể mua được.

- Hệ thống phụ là phần cấu thành của một hệ thống chống rơi ngã bao gồm một hoặc nhiều bộ phận và được dùng để nối người sử dụng bằng chi tiết liên kết chống rơi ngã của dây đỡ cả người với dụng cụ neo.

- Hệ thống chống rơi ngã cá nhân là tập hợp các bộ phận nối liền với nhau và các hệ thống phụ, gồm một dây đỡ cả người để người sử dụng đeo, khi nối với dụng cụ neo thích hợp để chống rơi ngã từ trên cao.

- Dây cứu sinh tự co là hệ thống nối phụ được neo phía trên nơi làm việc, bao gồm một dây cứu sinh được kéo căng, co lại tự động và rút ra tương ứng với chuyển động bình thường của một người công nhân và một bộ phận phanh khóa và giữ tự động dây cứu sinh khi có sự rơi ngã đột ngột, theo cách tương tự với tác dụng của một dây đai an toàn ở chỗ ngồi trên xe ô tô.

- Thiết bị cứu hoàn chỉnh là cơ cấu hoàn chỉnh với dây cứu sinh tự co và nếu thảo rời sẽ làm hỏng dây cứu sinh tự co.

- Thiết bị hấp thụ năng lượng hoàn chỉnh với dây cứu sinh là bộ phận được thiết kế để tiêu tán động năng tạo ra trong khi rơi, hạn chế lực xung động tác dụng lên dây cứu sinh tự co, dụng cụ neo và người rơi, là cơ cấu hoàn toàn hoàn chỉnh với dây cứu sinh và nếu thảo rời sẽ làm hỏng sản phẩm.

- Chỉ thị báo rơi là cơ cấu cho người sử dụng biết bằng mắt thường liệu dây cứu sinh tự co có hoạt động để chống rơi ngã hay không.

- Chiều dài làm việc tối đa là chiều dài tối đã dây cứu sinh có thể rút ra, khi do từ bộ phận nối của dây cứu sinh đến điểm liên kết neo hộp vỏ dây cứu sinh tự co.

- Bộ phận nối khớp quay là bộ phận nối cùng với một thiết bị khớp quay cho phép bộ phận nối quay xung quanh trục chính của nó.

- Treo lơ lửng sau khi rơi là trạng thái mà trong đó sau khi đã dừng lại hoàn toàn nhờ thiết bị chống rơi ngã, người rơi bị treo lơ lửng trên một dây đỡ cả người.

- Khối lượng tổng là tổng khối lượng của người công nhân cộng với quần áo và thiết bị mang theo.

- Quả nặng khóa tối thiểu là khối lượng nhỏ nhất, khi nối với điểm cuối phía bên ngoài của một đây cứu sinh tự co co lại toàn bộ và sau đó kéo ra làm cho cơ cấu khóa bên trong của dây cứu sinh tự co khớp với nhau và khóa lại.

- Khoảng dịch chuyển “H” là tổng khoảng cách rơi của mẫu thử 100kg, được đo từ điểm liên kết của mẫu ở với vị trí trước khi thả tới vị trí cân bằng sau khi rơi trong phép thử động.

- Hệ thống chống rơi ngã cá nhân là tập hợp các bộ phận nối liền với nhau và các hệ thống phụ, gồm một dây đỡ cả người để người sử dụng đeo, khi nối với dụng cụ neo thích hợp để chống rơi ngã từ trên cao.

- Bộ phận là phần cấu thành của một hệ thống chống rơi ngã hoặc hệ thống phụ được hoàn thiện trong quá trình sản xuất của nhà chế tạo và có thể mua được.

- Hệ thống phụ là phần cấu thanh của một hệ thống chống rơi ngã bao gồm một hoặc nhiều bộ phận và được dùng để nối người sử dụng bằng chi tiết liên kết chống rơi ngã của dây đỡ cả người với dụng cụ neo và thực hiện hai chức năng chủ yếu trong hệ thống chống rơi ngã là kết nối, đỡ và hấp thụ năng lượng.

- Đường ray thẳng đứng là đường ray được gắn chặt với một thang hoặc kết cấu khác cố định bằng các ngàm kẹp cách quãng dọc theo chiều dài của ray, và có thể gắn vào đó một bộ hãm rơi ngã kiểu trượt.

- Dây cứu sinh thẳng đứng là dây có thể co dãn, được lắp đặt cố định hoặc tạm thời.

- Dây cứu sinh thẳng đứng cố định là dây đã kéo căng có ít nhất một đầu ở phía trên được gắn chặt cố định, có vai trò như một điểm neo chắc chắn.

- Dây cứu sinh thẳng đứng tạm thời là dây treo có điểm trên cùng được gắn tạm thời với một điểm neo phía trên cùng, trên dây có thể gắn một bộ hãm rơi ngã kiểu trượt.

- Bộ hãm rơi ngã kiểu trượt là cơ cấu được gắn vào đường ray thẳng đứng hoặc dây cứu sinh thẳng đứng, có thể trượt lên hoặc xuống tương ứng với chuyển động treo và tự động khóa vào đường ray thẳng đứng hoặc dây cứu sinh thẳng đứng khi có chuyển động rơi đột ngột.

- Dây nối là dây được nối với bộ hãm rơi ngã kiểu trượt, dùng để liên kết giữa bộ hãm rơi ngã kiểu trượt với một điểm liên kết chống rơi ngã trên dây đỡ cả người.

- Chiều dài dây nối là khoảng cách ngắn nhất đo được giữa điểm mang tải của đầu xa nhất tới đầu kia của dây nối, khi dây nối được giữ căng.

- Dây treo là dây dược làm bằng vật liệu mềm dẻo, có thể được sử dụng làm một phần hoặc toàn bộ dây nối.

- Thiết bị hấp thụ năng lượng trên dây nối là bộ phận có thể được sử dụng như một phần hoặc toàn bộ của dây nối, được dùng để tiêu tán động năng sinh ra trong khi rơi, và hạn chế xung lực tác dụng lên đường ray thẳng đứng hoặc dây cứu sinh thẳng đứng và người rơi.

- Bộ phận nối là bộ phận có thể được sử dụng như một phần hoặc toàn bộ của dây nối, và dược dùng để liên kết dây nối với điểm liên kết chống rơi ngã trên dây đỡ cả người.

- Bộ phận nối để neo giữ là bộ phận được sử dụng để nối trực tiếp dây cứu sinh thẳng đứng tạm thời với điểm neo giữ phía trên.

- Thiết bị hấp thụ năng lượng trên dây cứu sinh thẳng đứng là bộ phận có thể có hoặc không, được gắn ở điểm chốt phía trên của dây cứu sinh thẳng đứng cố định, hoặc gắn ở điểm neo phía trên của dây cứu sinh thẳng đứng tạm thời, được dùng để tiêu tán động năng sinh ra trong khi rơi và hạn chế xung lực tác dụng lên dây cứu sinh, điểm chốt/neo phía trên và người rơi.

- Điểm mở là điểm được thiết kế đặc biệt trên đường ray thẳng đứng hoặc dây cứu sinh thẳng đứng cố định mà tại đó có thể lắp hoặc tháo bộ hãm rơi ngã kiểu trượt, điểm này không phải là điểm xa nhất.

- Cơ cấu mở là cơ cấu trên bộ hãm rơi ngã kiểu trượt, cho phép lắp và tháo bộ hãm ở bất kỳ điểm trung gian nào trên đường ray thẳng đứng hoặc dây cứu sinh thẳng đứng.

- Sự treo giữ sau khi ngừng rơi là trạng thái mà sau khi đã dừng hoàn toàn bằng một phương tiện chống rơi ngã, người rơi được treo lơ lửng trên dây đỡ cả người.

- Quả nặng thử khóa tối thiểu là quả nặng có khối lượng nhỏ nhất tính tròn đến kilôgam, khi gắn vào đầu tự do đã nhấc lên của dây nối và sau đó thả, sẽ làm cho bộ hãm rơi ngã khóa lại và giữ nguyên trạng thái này trên dường ray thẳng đứng hoặc dây cứu sinh thẳng đứng.

- Bộ phận là phần cấu thành của một hệ thống chống rơi ngã hoặc hệ thống phụ được hoàn thiện trong quá trình sản xuất của nhà chế tạo và có thể mua được.

- Hệ thống phụ là phần cấu thành của một hệ thống chống rơi ngã có thể bao gồm một hoặc nhiều bộ phận và được dùng để kết nối người sử dụng với dụng cụ neo qua chi tiết liên kết chống rơi ngã của dây đỡ cả người

- Hệ thống chống rơi ngã cá nhân là tổ hợp các bộ phận và hệ thống phụ bao gồm dây đỡ cả người, khi kết nối với nhau theo trình tự nhất định và được nối với một dụng cụ neo phù hợp sẽ có tác dụng chống rơi ngã từ trên cao.

- Bộ phận nối là cơ cấu được sử dụng để lắp ráp hệ thống chống rơi ngã bằng cách ghép nối vật lý hai bộ phận hoặc hai hệ thống với nhau.

- Cổng là cơ cấu tự đóng, trượt hoặc bản lề, khi được mở ra cho pháp các chi tiết hoặc hệ thống phụ đi qua để được phép nối trong bộ phận nối.

- Chốt tự khóa là cơ cấu vận hành tự động khi đóng công và được mở bằng ít nhất hai thao tác liên tiếp, có chủ ý.

- Khoảng mở là khoảng hở tối đa của cổng khi cổng được mở hết để đưa một chi tiết hoặc hệ thống phụ vào trong bộ phận nối.

- Chốt chặn là chốt khi được đưa ngang qua một đầu của bộ phận nối sẽ giữ một đầu của dây treo sao cho đầu này bị giữ lại trên một phần của bộ phận nối được dùng để chịu một xung lực.

- Mắt chặn là mặt hoặc lỗ có chức năng tương tự như chốt chặn, nhưng được sản xuất đồng bộ với bộ phận nối.

- Chốt cổng là phần của bộ phận nối ăn khớp với đầu tự do của cổng.

- Nhà sản xuất là cơ sở sản xuất bộ phận hoặc hệ thống phụ hoặc cả hai để sử dụng trong các hệ thống chống rơi ngã cá nhân.

- Nhà lắp ráp là cơ sở hoặc người lắp các bộ phận hoặc các hệ thống phụ thành các hệ thống hoàn chỉnh để sử dụng.

- Khoảng không tự do yêu cầu là khoảng không yêu cầu ở phía dưới người sử dụng để tránh sự va chạm xuống nền đất hoặc một kết cấu.

2. QUY ĐỊNH VỀ KỸ THUẬT

Đối với từng loại dây, thiết bị và các bộ phận trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân phải tuân theo các yêu cầu kỹ thuật sau:

2.1. Dây đỡ cả người phải đạt được các yêu cầu theo quy định tại mục 4, được thử nghiệm theo quy định tại mục 5 và được ghi nhãn, đóng gói, bảo quản, sử dụng theo mục 6 của TCVN 7802-1:2007 (ISO 10333-1) Hệ thống chống rơi ngã cá nhân - Dây đỡ cả người.

2.2. Dây treo và thiết bị hấp thụ năng lượng phải đạt được các yêu cầu kỹ thuật theo quy định tại mục 4, được thử nghiệm theo quy định tại mục 5 và được ghi nhãn, đóng gói, bảo quản, sử dụng theo mục 6 của TCVN 7802-2:2007 (ISO 10333-2) Hệ thống chống rơi ngã cá nhân - Dây treo và thiết bị hấp thụ năng lượng.

2.3. Dây cứu sinh tự co phải đạt được các yêu cầu kỹ thuật theo quy định tại mục 4 và mục 5, được thử nghiệm theo quy định tại mục 6 và được ghi nhãn, đóng gói, bảo quản, sử dụng theo mục 7 của TCVN 7802-3:2007 (ISO 10333-3) Hệ thống chống rơi ngã cá nhân - Dây cứu sinh tự co.

2.4. Đường ray thẳng đứng và dây cứu sinh thẳng đứng kết hợp với bộ hãm rơi ngã kiểu trượt phải đạt được các yêu cầu kỹ thuật theo quy định tại mục 4, được thử nghiệm theo quy định tại mục 5 và được ghi nhãn, đóng gói, bảo quản, sử dụng theo mục 6 của TCVN 7802-4:2008 (ISO 10333-4) Hệ thống chống rơi ngã cá nhân - Đường ray thẳng đứng và dây cứu sinh thẳng đứng kết hợp với bộ hãm rơi ngã kiểu trượt.

2.5. Các bộ phận nối cổng tự đóng và tự khóa phải đạt được các yêu cầu kỹ thuật theo quy định tại mục 4, được thử nghiệm theo quy định tại mục 5 và được ghi nhãn, đóng gói, bảo quản, sử dụng theo mục 6 của TCVN 7802-5:2008 (ISO 10333-5) Hệ thống chống rơi ngã cá nhân - Các bộ phận nối có cổng tự đóng và tự khóa.

2.6. Hệ thống chống rơi ngã cá nhân hoàn chỉnh phải tuân theo các yêu cầu được quy định tại mục 4, mục 5 và mục 6 của TCVN 7802-6:2008 (ISO 10333-6) Hệ thống chống rơi ngã cá nhân - Các phép thử tính năng của hệ thống.

3. QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ

3.1. Đối với các loại dây, thiết bị và các bộ phận trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân sản xuất trong nước

3.1.1. Các loại dây, thiết bị và các bộ phận trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân sản xuất trong nước phải được chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy phù hợp với các quy định tại mục 2 của Quy chuẩn này.

Việc chứng nhận hợp quy do các tổ chức chứng nhận hợp quy đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ định thực hiện và thực hiện theo phương thức: thử nghiệm mẫu điển hình kết hợp đánh giá quá trình sản xuất; giám sát thông qua thử nghiệm mẫu lấy tại nơi sản xuất kết hợp với đánh giá quá trình sản xuất (Phương thức 3 trong quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ban hành kèm theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ).

3.1.2. Các loại dây, thiết bị và các bộ phận trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân sản xuất trong nước trước khi đưa ra lưu thông trên thị trường phải gắn dấu hợp quy, ghi nhãn theo quy định tại mục 2 của Quy chuẩn này.

3.2. Các loại dây, thiết bị và các bộ phận trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân nhập khẩu

3.2.1. Các loại dây, thiết bị và các bộ phận trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân nhập khẩu phải được chứng nhận hợp quy phù hợp với các quy định tại mục 2 của Quy chuẩn này.

3.2.2. Việc chứng nhận hợp quy do các tổ chức chứng nhận đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ định hoặc các tổ chức, cá nhân nước ngoài được thừa nhận tiến hành.

3.2.3. Việc chứng nhận hợp quy được thực hiện theo phương thức thử nghiệm, đánh giá lô sản phẩm, hàng hóa (Phương thức 7 trong quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ban hành kèm theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ).

3.2.4. Trong trường hợp các loại dây, thiết bị và các bộ phận trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân nhập khẩu mà theo thỏa thuận song phương, đa phương giữa các cơ quan có thẩm quyền của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với các nước xuất khẩu các loại dây, thiết bị và các bộ phận trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân quy định không phải kiểm tra chất lượng khi nhập khẩu thì các loại dây, thiết bị và các bộ phận trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân này được miễn kiểm tra nhập khẩu.

3.2.5. Các loại dây, thiết bị và các bộ phận trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân nhập khẩu, trước khi đưa ra lưu thông trên thị trường phải gắn dấu hợp quy, ghi nhãn theo quy định.

3.3. Các loại dây, thiết bị và các bộ phận trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân lưu thông trên thị trường

3.3.1. Các loại dây, thiết bị và các bộ phận trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân lưu thông trên thị trường phải có dấu hợp quy, ghi nhãn theo quy định.

3.3.2. Trong trường hợp cần thiết, cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiến hành việc kiểm tra chất lượng đối với các loại dây, thiết bị và các bộ phận trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân lưu thông trên thị trường như đối với các sản phẩm sản xuất trong nước hoặc nhập khẩu.

3.4. Quản lý Các loại dây, thiết bị và các bộ phận trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân trong quá trình sử dụng

3.4.1. Các loại dây, thiết bị và các bộ phận trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân phải được bảo quản và sử dụng theo các quy định tại mục 2 của Quy chuẩn này và theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất.

3.4.2. Sử dụng các loại dây, thiết bị và các bộ phận trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân đúng mục đích, theo đúng chức năng và theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất.

3.4.3. Các loại dây, thiết bị và các bộ phận trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân phải được thử nghiệm định kỳ tương ứng với từng loại được nêu trong bộ tiêu chuẩn TCVN 7802 và thử tính năng của hệ thống theo tiêu chuẩn TCVN 7802-6:2008 (ISO 10333-6) ít nhất 01 lần trong 6 tháng. Việc thử nghiệm định kỳ do các tổ chức chứng nhận hợp quy thực hiện.

Sau mỗi lần thử nghiệm phải có biên bản ghi lại kết quả thử nghiệm và thời hạn thử nghiệm tiếp theo đối với sản phẩm đạt yêu cầu. Không sử dụng các loại dây, thiết bị và các bộ phận trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân nếu kết quả thử nghiệm không đạt yêu cầu.

3.4.4. Người sử dụng phải căn cứ vào hướng dẫn của nhà sản xuất. Xây dựng nội dung kiểm tra tính năng của các cơ cấu, bộ phận của hệ thống chống rơi ngã cá nhân trước khi sử dụng hàng ngày. Hướng dẫn phải được phổ biến cho người lao động và treo ở vị trí thuận lợi cho người lao động tự kiểm tra.

3.4.5. Trước khi sử dụng hệ thống chống rơi ngã cá nhân, người lao động phải tự kiểm tra theo hướng dẫn đã được niêm yết tại nơi làm việc.

3.4.6. Việc tự kiểm tra khi sử dụng hệ thống chống rơi ngã cá nhân hàng ngày phải được giám sát và có sổ ghi lại kết quả.

4. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

4.1. Các tổ chức, cá nhân làm nhiệm vụ sản xuất, nhập khẩu, lưu thông và sử dụng các loại dây, thiết bị và các bộ phận trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Quy chuẩn này.

4.2. Quy chuẩn này là căn cứ để các cơ quan kiểm tra chất lượng các loại dây, thiết bị và các bộ phận trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân tiến hành việc kiểm tra và cũng là căn cứ để các tổ chức đánh giá sự phù hợp tiến hành chứng nhận hợp quy cho các loại dây, thiết bị và các bộ phận trong hệ thống chống rơi ngã cá nhân.

5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

5.1. Cục An toàn lao động, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan hướng dẫn và tổ chức việc thực hiện Quy chuẩn này.

5.2. Các cơ quan quản lý nhà nước về lao động địa phương có trách nhiệm hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của Quy chuẩn kỹ thuật này trên địa bàn quản lý.

5.3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm kịp thời phản ánh với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để xem xét giải quyết./.